

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Bản án số: 47/2021/HSST
Ngày 22/7/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Ly

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Minh Tân.
2. Bà Nguyễn Thị Song Trà.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Văn Dương, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Mỹ Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 48/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo: **Lê Thị Hồng V**, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1994 tại Gia Lai; Hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã T, thị xã K, tỉnh Gia Lai; chỗ ở hiện nay: Đường Q, phường C, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn M và bà Nguyễn Thị T; Chồng: Chưa có, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2021 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Phan Hoài B sinh năm 2003, nơi cư trú: Thôn B, phường T, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

2. Anh Trần Ngọc S sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

3. Anh Võ Lê Văn C sinh năm 1994, nơi cư trú: Thôn N, xã P, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 23/01/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi phối hợp với Công an phường Chánh Lộ tiến hành kiểm tra nhà trọ tại Đường Q, phường C, thành phố QNg, tỉnh Quảng Ngãi do bà Trần Thị Ng làm chủ, tại phòng trọ số 6 do Lê Thị Hồng V thuê có V và các đối tượng Trần Ngọc S, Võ Lê Văn C và Phan Hoài B đang ở trong phòng, kiểm tra phòng trọ phát hiện 01 hộp giấy màu trắng kích thước 9,5cmx17,5cmx4,7cm, bên ngoài có dòng chữ “Iphone” bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 7x12cm, được hàn kín, bên trong có 01 viên nén màu hồng (V khai là ma túy kẹ), 01 túi nilon kích thước 6,7cmx4cm bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước 2,5cmx2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (V khai là ma túy khay), 01 túi nilon kích thước 7,2cmx4,2cm bên trong chứa 02 túi nilon (01 túi có kích thước 2,2cmx2,5cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng V khai là ma túy khay, 01 túi nilon kích thước 2,7x2,2cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng (V khai là ma túy khay), 01 cây kéo inox trắng (V khai dùng để phân ma túy sử dụng), 01 ống nhựa màu hồng một đầu được vót nhọn (V khai dùng để phân ma túy sử dụng), một chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút màu trắng (V khai dùng để sử dụng ma túy). Bị cáo V khai nhận khoảng 00 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo cùng 03 người bạn là S, C, B đang ngồi chơi nói chuyện tại phòng trọ thì Công an vào kiểm tra phát hiện ma túy, nguồn gốc số ma túy này V mua ngày 20/01/2021 của anh Niên ở Quảng Nam (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể), V mua 01 gói ma túy kẹ và 04 gói ma túy khay giá 2.000.000 đồng về để sử dụng, tối ngày 21/01/2021 V sử dụng 01 gói ma túy khay, còn lại bị phát hiện và thu giữ 01 gói ma túy kẹ và 03 gói ma túy khay. S, C, B là bạn của V đến chơi không biết trong phòng V có ma túy và không sử dụng, không mua bán hay có liên quan đến ma túy của V.

Tại bản kết luận giám định số 142/KLGD - PC09 ngày 01/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- 01 viên nén màu hồng- nâu bên trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng mẫu 0,29gam.

- Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong túi nilon KT (2,5x2)cm là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu 0,37gam.

- Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong túi nilon KT (2,5x2,2)cm là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu 0,41gam.

- Chất rắn dạng hạt tinh thể màu trắng bên trong túi nilon KT (2,7x2,2)cm là ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu 0,41gam.

Tổng khối lượng mẫu, loại Ketamine bên trong phong bì gửi giám định là 1,19gam. Ketamine và MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35 và danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Bản cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 17/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố bị cáo Lê Thị Hồng V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù giam. Về xử lý vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì số 142/PC 09 (GD-2021), bên trong phong bì có chứa 0,18gam ma túy loại MDMA và 1,08 gam ma túy loại Ketamine (đã qua giám định) được niêm phong, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 ống nhựa màu hồng có kích thước dài 6,5cm, 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút màu trắng có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/7/2021 giữa Can thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo Lê Thị Hồng V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở để xác định: Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 23/01/2021, bị cáo bị bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép tại phòng trọ 1,19gam ma túy loại Ketamine và 0,29 gam ma túy loại MDMA, Ketamine và MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục III, STT 35 và danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Căn cứ khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy MDMA và Ketamine là: $(0,29\text{gam}/05\text{gam} \times 100\%) + (1,19\text{gam}/20\text{gam} \times 100\%) = 11,75\% < 100\%$ nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Thị Hồng V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo Lê Thị Hồng V nhận thức được hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng nghiện ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung loại tội phạm này.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với đối tượng tên “Niên” ở Quảng Nam là người bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo khai không đủ thông tin về thân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi chưa xác minh xử lý được, vì vậy sẽ tiếp tục xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau là phù hợp. Các đối tượng Phan Hoài B, Trần Ngọc S, Võ Lê Văn C là những người có mặt tại phòng trọ của bị cáo khi Cơ quan chức năng kiểm tra, phát hiện ma túy, qua kết quả điều tra cho thấy họ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, không có căn cứ kết luận họ vi phạm pháp luật nên không xử lý là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì số 142/PC 09 (GD-2021), bên trong phong bì có chứa 0,18gam ma túy loại MDMA và 1,08 gam ma túy loại Ketamine (đã qua giám định) được niêm phong, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi là vật chứng của vụ án theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với 01 cây kéo bằng kim loại, 01 ống nhựa màu hồng có kích thước dài 6,5cm, 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút màu trắng là những vật V dùng để phân chia và sử dụng ma túy, không có giá trị cần tịch thu, tiêu hủy. Tất cả vật cần tiêu hủy trên có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/7/2021 giữa Can thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên về phần hình phạt, về xử lý vật chứng là phù hợp nên được chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Thị Hồng V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Thị Hồng V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Hồng V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì số 142/PC 09 (GD-2021), bên trong phong bì có chứa 0,18gam ma túy loại MDMA và 1,08 gam ma túy loại Ketamine (đã qua giám định) được niêm phong, có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, 01 cây kéo bằng kim loại, 01 ống nhựa màu hồng có kích thước dài 6,5cm, 01 chai nhựa trên nắp có gắn một ống hút màu trắng có tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/7/2021 giữa Can thành phố Quảng Ngãi và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Lê Thị Hồng V phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND TP Quảng Ngãi;
- CQCSĐT CATP Quảng Ngãi;
- CATP Quảng Ngãi (Bộ phận lưu trữ, NV);
- CQTHAHS CATP Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS TP Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Ly